

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-PT

Ngày : 24-4-2019

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con chung sau ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lư

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Bà Từ Thị Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến – Thư ký Tòa án tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình:** Bà Đặng Thị Kim Thủy - Kiểm sát viên, vắng mặt tại phiên tòa.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2019/TLPT-HNGĐ ngày 11/3/2019 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung sau ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 02/2019/HNGD-ST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 354/2019/QĐ-PT ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Đinh Thị Phương L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

**- Người kháng cáo:** Chị Đinh Thị Phương L là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 02/2019/HNGD-ST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đoàn Văn Đ và chị Đinh Thị Phương L đăng ký kết hôn vào ngày 20/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn

toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và đã sinh được 01 người con. Sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, anh Đ làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị L.

Về con chung: Hai vợ chồng có 01 con chung là cháu Đoàn Phi L, sinh ngày 03/01/2016. Sau khi ly hôn nguyện vọng của anh Đ là được nuôi dưỡng cháu L vì anh có công việc ổn định đủ điều kiện để chăm sóc con. Anh Đ yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và khoản vay chung: Không có

Bị đơn chị Đinh Thị Phương L trình bày: Quá trình tìm hiểu để đi đến kết hôn chị nhất trí như ý kiến trình bày của anh Đ. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn mối quan hệ được nữa nên chị cũng nhất trí ly hôn. Giữa chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Đoàn Phi L, sinh ngày 03/01/2016. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị là được nuôi dưỡng cháu Đoàn Phi L vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Về tài sản chung và khoản vay chung: không có.

Tại bản án số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Văn Đ và chị Đinh Thị Phương L.

2. *Về con chung*: Xử giao anh Đoàn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đoàn Phi L, sinh ngày 03/01/2016. Xử buộc chị Đinh Thị Phương L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con một tháng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), cho đến khi cháu Đoàn Phi L tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 01/2019. Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về tài sản chung và khoản vay chung*: Không có

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/01/2019, chị Đinh Thị Phương L kháng cáo bản án, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử giao cho chị L được trực tiếp được chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đoàn Phi L con chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Chị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; chị L đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị L và sửa bản án sơ thẩm giao cháu Đoàn Phi L cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ giữ nguyên đơn khởi kiện, không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của chị L, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các vấn đề về quyền khởi kiện, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết, người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân và tài sản chung các bên đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Chị Đinh Thị Phương L kháng cáo về quan hệ con chung, đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức đúng quy định, vụ án được xét xử phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn chị Đinh Thị Phương L, thấy rằng: Cháu Đoàn Phi L, sinh ngày 03/01/2016, từ khi sinh ra đến nay chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Anh Đ có nơi đăng ký thường trú ở Thái Bình, công tác ở Hưng Yên thỉnh thoảng mới về thăm. Mặc dù anh Đ có công việc và thu nhập nhưng chỗ ở không ổn định. Chị L có nghề nghiệp là chủ hiệu làm tóc, trang điểm cũng có thu nhập ổn định. Hiện sống cùng bố mẹ ở quê Minh Hóa. Quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L từ khi sinh ra đến nay cháu phát triển bình thường, chị L là người có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc cháu (có xác nhận của chính quyền địa phương, của trưởng thôn, hàng xóm). Việc giao cháu L cho anh Đ nuôi là không hợp lý, có thể làm xáo trộn cuộc sống, ảnh hưởng phần nào đến tâm lý của cháu. Cháu L còn nhỏ nên để mẹ chăm sóc sẽ tốt hơn. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của chị Đinh Thị Phương L sửa án sơ thẩm giao cháu Đoàn Phi L cho chị L trực tiếp chăm sóc. Mặc dù chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nhưng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Đoàn Phi L, tạo điều kiện cho cháu phát triển tốt hơn, trên cơ sở thu nhập hàng tháng của anh Đ cần buộc anh Đ cấp dưỡng nuôi con một khoản tiền là 1.500.000đ/tháng cho đến khi cháu Đoàn Phi L đến tuổi trưởng thành.

[3] Về án phí phúc thẩm: Chị Đinh Thị Phương L kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 29

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của chị Đinh Thị Phương L, đề sửa bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

Về quan hệ con chung: Giao con chung là Đoàn Phi L, sinh ngày 03/01/2016 cho chị Đinh Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xử buộc anh Đoàn Văn Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con một tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), cho đến khi cháu Đoàn Phi L tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 4/2019.

Không ai được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Đinh Thị Phương L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con. Hoàn trả cho chị Đinh Thị Phương L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00040970 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hoá.

Anh Đ phải chịu nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/4/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình (P 9);
- TAND huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Võ Bá Lưu**